TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2023/QĐST -HNGĐ	*Tuy An, ngày 04 tháng 5 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 58/2023/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa;

Nguyên đơn: Chị Hồ Lâm Huyền M, sinh năm 1989.
Cư trú: Khu phố N, phường 9, TP T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1988.
Cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Hồ Lâm Huyền M và anh Lê Văn T

2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Hồ Lâm Huyền M được tiếp tục trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Hồ Hữu T1, sinh ngày 09/10/2018. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2023, cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại điều 118 Luật hôn nhân gia đình thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở, khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết

- Về án phí: Nguyên đơn chị M thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ- ST nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số: 09546 ngày 05/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn lại cho chị M 150.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền nêu trên.

Anh T thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000 đồng án ph DSST về phần cấp dưỡng nuôi con chung.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện T;
- VKSND huyện T;
- UBND phường 9, TP T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Bình